TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2022/QĐST-KDTM v/v: Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền	*Đông Anh, ngày 27 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* ***Bà Triệu Thúy Hà.***
- *Các Hội thẩm nhân dân:* ***1. Bà Trần Thị Đông;***
2. Bà Hoàng Thị An.
- *Thư ký phiên toà:* ***Ông Hoàng Minh Anh*** *– Thư ký Toà án nhân dân huyện Đông Anh.*

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235, 244, 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 108/2021/TLST-KDTM ngày 02 tháng 10 năm 2020 về việc: "Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả tiền"

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty PT (sau đây gọi tắt là Công ty PT).

Địa chỉ: Thôn Khê N, xã Nguyên K, huyện Đông A, Hà N.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn M - Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Trần Xuân L - Kế toán trưởng.

Bị đơn: Công ty TL (Sau đây gọi tắt là Công ty TL).

Địa chỉ: Số 26, tổ 62 thị trấn Đông A, huyện Đông A, thành phố Hà N.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức T - Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Khương Tân P, địa chỉ: Số 36D ngõ 1 ĐM, NTL, Hà N.

Có mặt: Ông L, Ông P.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/Về việc ký kết Biên bản đối chiếu công nợ 05/01/2017 Giữa Công ty PT với Công ty TL là hợp pháp, tự nguyện; Số nợ đã đối chiếu tại thời điểm 05/01/2017 là **2.974.566.298** đồng.

2/ **Xác nhận dư nợ:** Tính đến ngày xét xử, bị đơn còn nợ nguyên đơn là 2.924.566.103 đồng.

3/Thoả thuận về thực hiện nghĩa trả nợ của bị đơn và thực hiện nghĩa vụ của bị đơn:

-Ngày 10/05/2022: Trả 100.000.000 đồng;
-Ngày 10/06/2022: Trả 100.000.000 đồng;
-Ngày 10/07/2022: Trả 100.000.000 đồng;
-Ngày 10/08/2022: Trả 100.000.000 đồng;
-Ngày 10/09/2022: Trả 100.000.000 đồng;
-Ngày 10/10/2022: Trả 100.000.000 đồng;
-Ngày 10/11/2022: Trả 100.000.000 đồng;
-Ngày 10/12/2022: Trả 100.000.000 đồng;
-Ngày 10/01/2023: Trả 100.000.000 đồng;
-Ngày 10/02/2023: Trả 100.000.000 đồng;
-Ngày 10/03/2023: Trả 100.000.000 đồng;
-Ngày 10/04/2023: Trả 100.000.000 đồng;
-Ngày 10/05/2023: Trả 100.000.000 đồng;
-Ngày 10/06/2023: Trả 100.000.000 đồng;
-Ngày 10/07/2023: Trả 100.000.000 đồng;
-Ngày 10/08/2023: Trả 100.000.000 đồng;
-Ngày 10/09/2023: Trả 100.000.000 đồng;
-Ngày 10/10/2023: Trả 100.000.000 đồng;
-Ngày 10/11/2023: Trả 100.000.000 đồng;
-Ngày 10/12/2023: Trả 100.000.000 đồng;
-Ngày 10/01/2024: Trả 100.000.000 đồng;
-Ngày 10/02/2024: Trả 100.000.000 đồng;
-Ngày 10/03/2024: Trả 100.000.000 đồng;
-Ngày 10/04/2024: Trả 100.000.000 đồng;
-Ngày 10/05/2024: Trả 100.000.000 đồng;
-Ngày 10/06/2024: Trả 100.000.000 đồng;
-Ngày 10/07/2024: Trả 100.000.000 đồng;
- Ngày 10/8/2024: Trả 100.000.000 đồng;
-Ngày 10/09/2024: Tất toàn toàn bộ công nợ còn lại là 124.566.103 đồng;

Các khoản thanh toán nêu trên được trả vào ngày 10 hàng tháng, theo thứ tự gốc trước lãi sau.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày phải thực hiện nghĩa vụ trả tiền (là ngày 11/05/2022) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất 10% cho đến khi hết nợ.

Trường hợp bị đơn vi phạm thỏa thuận nêu trên (trả không đúng số tiền, không đúng thời hạn) thì Nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án thi hành Quyết

định công nhận sự thoả thuận giữa nguyên đơn và bị đơn để thu hồi toàn bộ khoản nợ.

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện về đòi tiền lãi trên nợ gốc đối với số tiền chậm trả.

Về án phí: Bị đơn chịu toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật là 90.491.323 đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

<u>Nơi nhận</u>:
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Tòa án ND TP. Hà Nội;
- THA huyện Đông Anh;
- Lưu HSơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Triệu Thúy Hà